

Số:171 /TTYT-KD

Cẩm Khê ngày 18 tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vật tư, sinh phẩm y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Thông tin đơn vị:

- Tên đơn vị: Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê.
- Địa chỉ: Số 147 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
- Mã số thuế: 2600527095

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Vũ Thị Mai - Chức vụ: Nhân viên phòng TCKT
- Số điện thoại: 0968010906

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận qua email: vumaick90@gmail.com Đồng thời gửi kèm bản dấu đỏ tại Phòng TCKT Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê.
- Mẫu báo giá đính kèm.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 18 tháng 03 năm 2025 đến trước 17h ngày 17 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 03 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	URiSCAN SUPER Cassette (11 thông số)	Là que thử nước tiểu sử dụng cho máy xét nghiệm nước tiểu UriScan Super +	01	Hộp

		Ứng dụng trong nhu cầu xét nghiệm 11 thông số: Blood, Bilirubin, Urobilinogen, Ketones, Protein, Nitrite, Glucose, pH, Leucocyte, VtC, Compennation và 2 thông số nội suy (SG, Clarity) Thành phần: Blood: 3,3',5,5'-Tetrametylbenzidin 11,2 mg, Cumen hydroperoxit 94,4 mg Bilirubin: 2,4-Dichloroanilinediazonium 8,0 mg. Urobilinogen: p-Dimetylaminobenzaldehyd 60,0mg. Ketones: Sodium nitropruside 120,0mg Protein: Tetrabromphenol blue 4.0 mg Nitrite: p-Arsanilic acid 14 mg. Glucose: glucoza oxydaza 1.840 đơn vị , Peroxidase 8400 đơn vị, Potassium iodide 60 mg. pH: Methyl red 2 mg, Bromthymol blue 2.8 mg. Leucytes: Naphtol AS-D chloroacetate 30 mg, 2 chloro 4 benzamide 5 methylbenzendiazonium chloride 6 mg. Ascorbic Acid: 2,6 Dichlophenolindophenol 6mg, Methyl red 6mg. Bảo quản ở nhiệt độ 2 đến 30 °C Quy cách : Hộp 400 test		
2	Test thử ma túy tổng hợp (Amphetamine, marijuana, morphin,	Phát hiện định tính nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu với thành phần: Amphetamine,	200	Test

	codein, heroin)	marijuana, morphin, codein, heroin		
3	Ống môi trường tăng sinh có chứa kháng sinh dùng để tăng sinh chọn lọc cho liên cầu, đặc biệt là liên cầu nhóm B	Ống nhựa chứa 5ml môi trường dạng lỏng có kháng sinh dùng để tăng sinh chọn lọc cho liên cầu, đặc biệt là liên cầu nhóm B (GBS) Thành phần: Infusion from 450 g fat-free minced meat, Tryptone, Glucose, Sodium bicarbonate, Sodium chloride, Disodium phosphate, Nalidixic acid, Colistin sulfate, pH: 7.8 ± 0.2 ở 25°C Đóng gói: hộp 10 ống	20	Ống
4	Đĩa thạch dùng sẵn chứa môi trường sử dụng để nuôi cấy và thử tính chất tan máu của các loại vi sinh vật khó tính và không khó tính	Đĩa thạch dùng sẵn chứa môi trường sử dụng để nuôi cấy và thử tính chất tan máu của các loại vi sinh vật khó tính và không khó tính. Đĩa 90mm. Bao gói bằng màng bán thấm Cellophane. Thành phần: Special peptone, Starch, Sodium chloride, Sheep blood, Agar, pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C Đóng gói: 10 đĩa/Hộp	20	Đĩa
5	Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau	- Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau - Loại mẫu chính: máu, vi khuẩn, thực vật, tế bào động vật, dịch phết cổ tử cung, ... - Màng: glass microfiber - Lượng DNA bám trên cột: 20 ug DNA/cột - Bao gồm lysozyme để tách vi khuẩn Gram dương - Thành phần: buffer GD1, GD2, PPB, GB, WB Bottle, Proteinase K, Lysozyme, Help B, RNase A, DNA Hydration Solution, Spin column/collection tube. -Quy cách: 50 test/bộ	02	Bộ
6	Kit định lượng HBV	Kỹ thuật: Real-time PCR - Phương pháp phân tích: Định	100	Test

		tính và định lượng - Trình tự đích: P gene - Độ đặc hiệu phân tích: HBV genotype A - H, HBV đột biến tiền lõi (âm tính với HBeAg), 100% - Độ nhạy phân tích (Giới hạn phát hiện LoD): chỉ từ 13.9 IU/ml với xác suất 95% - Quy cách: Hộp 100 test		
7	Ethanol tuyệt đối	Ethanol tuyệt đối Công thức hóa học: C ₂ H ₅ OH Khối lượng phân tử: 46.07 g/mol Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 - Quy cách: Chai 1000 mL	02	Chai
8	Dụng cụ hút mẫu 1ml	- Vật liệu: Polystyrene - Chiều cao: 280mm; - Đường kính: 5mm - Có vạch chia - Làm từ nhựa trong suốt với đặc tính quang học rất tốt. - Kiểm nghiệm MEA-test, HSSA test - Không độc - Kiểm nghiệm nội độc tố - Không chứa Bisphenol A; - Khử trùng bằng chiếu xạ; - Đóng gói vỉ mềm từng chiếc	90	cái
9	Ống nghiệm 15ml đáy nhọn	- Chiều cao : 120 mm - Đường kính: 17 mm - Có vạch chia - Nắp vặn có ren giúp kín khít ngăn chất lỏng rò rỉ - Vật liệu Polystyrene nguyên chất trong suốt với đặc tính quang học tốt - Kiểm nghiệm MEA-test, HSSA test - Không độc - Kiểm nghiệm nội độc tố - Không chứa Bisphenol A; - Khử trùng bằng chiếu xạ; - Đóng gói vỉ mềm từng chiếc	150	cái

10	Ống nghiệm 14ml đáy tròn	- Chiều cao tổng : 100 mm - Đường kính ngoài: 17 mm - Có vạch chia - Vật liệu Polystyrene nguyên chất trong suốt với đặc tính quang học tốt - Kiểm nghiệm MEA-test, HSSA test - Không độc - Kiểm nghiệm nội độc tố - Không chứa Bisphenol A; - Khử trùng bằng chiếu xạ - Đóng gói vỉ mềm từng chiếc	150	cái
11	Ống nghiệm 5ml đáy tròn	- Vật liệu: Polystyrene - Chiều cao : 75 mm; - Đường kính: 12 mm - Có vạch chia - Nắp chụp 2 nắp - Làm từ nhựa trong suốt với đặc tính quang học rất tốt. - Kiểm nghiệm MEA-test, HSSA test - Không độc - Kiểm nghiệm nội độc tố - Vật liệu polystyrene được kiểm nghiệm USP cấp VI; - Không chứa Bisphenol A; - Khử trùng bằng chiếu xạ - Đóng gói vỉ mềm từng chiếc	150	cái
12	Lọ đựng mẫu vô trùng 120ml	Dung tích chứa 120 ml	60	Lọ
13	Môi trường lọc tinh trùng 2x20ml (Sil- Select Plus)	- Sil-select plus dùng trong chuẩn bị tinh trùng theo phương pháp nồng độ - Chứa các hạt keo silica trong EBSS với đệm HEPES. - Bảo quản ở nhiệt độ 2-8 độ C	03	kít (1 cặp)
14	Môi trường rửa 20ml (FertiCult Flushing medium)	- FertiCult Flushing Medium là môi trường được pha sẵn dùng để rửa tinh trùng - FertiCult Flushing Medium là một dung dịch muối hóa học cân bằng (đệm HEPES) với 0,4% HAS (huyết thanh người) - Bảo quản ở nhiệt độ 2-8 độ C	03	lọ

15	Catheter bơm tinh trùng	- Cấu tạo gồm một ống thông mềm có thân hỗ trợ cố định. - Có vòng định vị độ sâu bằng silicone để xác định vị trí chính xác. - Đầu ống thông mềm có 2 lỗ 2 bên, thuận tiện cho việc đưa tinh trùng vào cổ tử cung. - Chiều dài: 170 mm - Đường kính ngoài: 2.04 mm - Dung tích: 0.225 ml - Được tiệt trùng - Có thử nghiệm HSSA test và LAL test	24	cái
16	Carbur bone cutters PM 016 (5c/vĩ) - Mũi cắt xương	Được sử dụng phổ biến trong phẫu thuật cắt răng trong nha khoa Là loại mũi khoan được cấu thành từ cacbon, rất cứng -Quy cách: Vĩ/5 cái	10	Mũi
17	Caviton	Vật liệu trám tạm Caviton-Vật liệu bắt đầu cứng trong miệng sau vài phút Tránh nhai mạnh vị trí trám sau 2 giờ. Lọ/30g	03	Hộp
18	Chất làm khuôn răng Planet Yellow (Thạch cao đá)	Chất làm khuôn răng Planet Yellow (Thạch cao đá) Trọng lượng đóng gói 1kg/ 1 túi	02	Túi
19	Gutta percha	Côn Gutta percha dùng trong nha khoa Số 20,25	04	Cái
20	Fuji IX xanh GC	Tăng cường phóng thích Fluoride,vật liệu trám glass ionomer cản quang dành cho răng Hộp/15 g+8ml	03	Hộp
21	Kim nha khoa DN*2721	Cỡ kim 27G Chiều dài kim 21mm Quy cách đóng gói: Hộp 100 cái. Số 27G	01	Hộp
22	Trâm gai short barded broaches	- Trâm gai dùng lấy sạch sợi tủy trong quá trình chữa tủy. Dài 21mm	10	Hộp

		-Hộp 6 cái		
23	Vật liệu trám răng 10 vi/ hộp, (1 ống 1,2ml+2 đầu típ/vi) Ultraeal XS-5117-1 (Canxi Ultracal XS)	Thành phần bao gồm Ca(OH) ₂ dạng bột nhão Ph12,5. Dạng tuýp 1.2ml. Dùng đặt trong ống tủy. Tuýp 1,2ml	03	Tuýp
24	Aroma Fine Plus 500gx40 Normal set - chất lấy dấu GC	'Thành phần: Sodium alginate, Calcium sulfate và các loại thành phần khác Túi 500 gam	02	Túi
25	Dụng cụ hút nước bột dùng trong nha khoa	Kích thước: ống Ø6,5 mm - chiều dài 140 mm. Ống nhựa trong, có dây kim loại được che kín trong thành ống 100 cái/ hộp	01	Hộp
26	Mũi khoan răng DIA-Burs các cỡ	Lớp mạ kim cương siêu bền, thiết kế vát cạnh phần đuôi cán giúp tăng độ bền tay khoan.Mũi khoan trụ RS 11.Mũi khoan trụ TR 13. Mũi khoan trụ PR 41 Vi 5 cái	15	Vi
27	Dung dịch tiệt trùng Citrosteril 5L	100g Citrosteril chứa : 21g Citric acid1- hydrate; lactic acid; malic acid. Khử trùng máy chạy thận bằng hóa chất kết hợp với nhiệt độ, pH 1,7 – 2,0,Hòa tan máu lắng đọng, Loại bỏ CaCO ₃ ,Thực hiện đồng thời khử trùng và tẩy cặn Ca,Hoạt chất là nguyên liệu thiên nhiên, Phân hủy sinh học,Không mùi,Không có chất phụ gia tạo màu	03	Can
28	Muối viên tinh khiết	Muối tinh khiết dùng tái sinh thiết bị lọc nước Hàm lượng 99.5% min	150	Kg
29	Que thử độ cứng trong nước	Thông số kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016 Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất Có giấy phép lưu hành sản phẩm Mục đích sử dụng: Dùng để kiểm tra độ cứng của nước trong chạy thận nhân tạo	50	Que

		hoặc hệ thống nước RO của bệnh viện. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm. Thời gian nhúng: 1 giây Thời gian đọc kết quả: 10 giây Quy cách: Lọ 50 que/test		
30	Bộ quả lọc trao đổi huyết tương cho người lớn) Prismaflex TPE2000 set)	Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn: - Thể tích máu của cả bộ quả lọc: 127 ml $\pm$ 10% - Diện tích màng hiệu dụng: 0,35 m ² - Chất liệu màng lọc dạng sợi rỗng: Polypropylene - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 330 μ m - Độ dày thành sợi lọc: 150 μ m - Thể tích máu trong sợi lọc: 41 ml $\pm$ 10% - Tốc độ máu tối thiểu: 100 ml/phút - Tốc độ máu tối đa: 400 ml/phút	01	Bộ

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Đơn vị cung ứng phải đáp ứng các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản thiết bị y tế và giao hàng tại khoa Dược-VT-TBYT Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong tháng 04 năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau khi hoàn thành công việc thì thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HSMS, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Mạnh

Ký bởi: Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê
Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê

Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật ⁽³⁾	Quy cách đóng gói ⁽⁴⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽⁵⁾	Mã HS ⁽⁶⁾	Năm sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Đơn vị tính ⁽⁹⁾	Số lượng/khối lượng ⁽¹⁰⁾	Đơn giá ⁽¹¹⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹²⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹³⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹⁴⁾ (VND)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản
xuất, nhà cung cấp⁽¹⁵⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 15.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật của từng thiết bị y tế.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi rõ quy cách đóng gói của từng thiết bị y tế.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính của thiết bị y tế.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(14) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế,

phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(15) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

